Câu 1.

Câu thơ nào dưới đây có sử dụng biện pháp nhân hoá?

A. Vườn hoa nhỏ trước cổng trường

Tháng năm xanh mướt, sắc hương nồng nàn.

(Lam Thuỵ)

B. Tiếng chim lay động lá cành

Tiếng chim đánh thức chồi xanh dậy cùng.

(Định Hải)

C. Những đêm nào trăng khuyết

Trông giống con thuyền trôi.

(Nhược Thuỷ)

D. Bà như quả ngọt chín rồi

Càng thêm tuổi tác càng tươi lòng vàng.

(Võ Thanh An)

Câu 2.

Khổ thơ dưới đây miêu tả thiên nhiên vào mùa nào?

Bàng xoè những lá non

Xoan rắc hoa tím ngát

Đậu nảy mầm ngơ ngác

Nhìn hoa gạo đỏ cành.

(Lê Quang Trang)

A. mùa đông

B. mùa hạ

C. mùa thu

D. mùa xuân

Câu 3.

Tiếng "nghệ" có thể ghép với những tiếng nào dưới đây để tạo thành danh từ chỉ người?

A. thuật, tài

B. sĩ, nhân

C. công, văn

D. điệu, mĩ

Câu 4.

Câu "Mùa thu, bầu trời xanh biếc, những cụm mây bồng bềnh trôi." có bao nhiêu tính từ?

A. 4 tính từ

B. 1 tính từ

C. 2 tính từ

D. 3 tính từ

Câu 5.

Từ các tiếng "nhân, lao, công" có thể ghép được bao nhiêu từ?

A. 2 từ

B. 4 từ

C. 5 từ

D. 3 từ

Câu 6.

Trong tiết Tập làm văn, cô giáo yêu cầu cả lớp viết lại câu văn dưới đây cho sinh động, gợi tả hơn bằng cách sử dụng biện pháp so sánh.

"Những vì sao lấp lánh trên bầu trời."

Liên, Khoa, Nam đã viết như sau:

Liên: Những vì sao lấp lánh thi nhau toả sáng trên bầu trời.

Khoa: Những vì sao lấp lánh như những hạt pha lê đính trên bầu trời.

Nam: Những vì sao lấp lánh như những quả táo trên bầu trời.

Theo em, bạn nào có câu văn đúng với yêu cầu của cô giáo?

A. bạn Liên

B. bạn Nam

C. bạn Liên và bạn Nam

D. bạn Khoa

Câu 7.

Sắp xếp các tiếng sau để tạo thành một câu văn hoàn chỉnh.

trong / Nắng / thêm / nhuộm / rỡ. / những / cho / cánh / vườn / hoa / rực

A. Nắng đang nhuộm cho cánh hoa trong vườn thêm rực rỡ.

B. Nắng nhuộm cho những cánh hoa trong vườn thêm rực rỡ.

C. Nắng nhuộm cho những cánh hoa trong vườn thật rực rỡ.

D. Nắng trong vườn đang nhuộm cho những cánh hoa rực rỡ.

Câu 8.

Câu nào dưới đây phân tách đúng thành phần chủ ngữ - vị ngữ?

A. Đàn bọ ngựa chạy tíu tít, / lập tức dàn quân ra khắp cây chanh.

B. Ngọn gió / lúc êm ả như ru, lúc phần phật như quạt.

C. Chúng tôi mải mê nhìn những cánh đồng / mơn mởn, những chiếc cầu sắt duyên dáng.

D. Ánh nắng ban mai trải xuống cánh đồng / vàng óng, xua tan dần hơi lạnh mùa đông.

Câu 9.

Bức tranh sau có thể dùng để minh hoạ cho khổ thơ nào dưới đây?

A group of butterflies flying over a garden

Description automatically generated

A. Mùa xuân hoa bắp

Nở trắng trên đồng

Hoa bầu như bông

Hoa mơ như tuyết.

(Võ Quảng)

B. Cứ mỗi độ thu sang

Hoa cúc lại nở vàng

Ngoài vườn hương thơm ngát

Ong bướm bay rộn ràng.

(Trần Lê Văn)

C. Hoa cam, hoa khế

Chín lặng trong vườn,

Bà mơ tay cháu

Quạt đầy hương thơm.

(Thạch Quỳ)

D. Nắng tô xanh lá

Nhuộm đỏ cánh hoa

Rắc lên mái nhà

Sắc màu óng ả

(Ninh Đức Hậu)

Câu 10.

Câu văn nào dưới đây sử dụng biện pháp so sánh để mô tả bức tranh sau?

A river running through a valley

Description automatically generated

A. Dòng sông xanh biếc, hiền hoà chảy quanh xóm làng.

B. Dòng sông như một dải lụa đào uốn lượn quanh xóm làng.

C. Dòng sông như một dải lụa màu xanh ngọc thạch mềm mại, thướt tha.

D. Mùa thu, dòng sông trở nên lặng lẽ, trầm ngâm hơn.

Câu 11.

"Những chú chim hải âu" có thể ghép với đáp án nào dưới đây để tạo thành câu hoàn chỉnh?

A. đang chao liệng trên mặt biển

B. đang bắt cá trên cánh đồng

C. đang gáy vang gọi mọi người thức dậy

D. đang xoè chiếc đuôi rực rỡ

Câu 12.

Thành ngữ nào dưới đây ca ngợi vẻ đẹp của thiên nhiên?

A. Một nắng hai sương

B. Phong ba bão táp

C. Non xanh nước biếc

D. Lên thác xuống ghềnh

Câu 13.

Giải câu đố sau:

Trạng nguyên nhanh trí ai bì,

Ung dung ứng đối khi đi sứ Tàu

Một thời trong sạch trước sau

"Hoa sen giếng ngọc" đỗ đầu trạng nguyên.

Đố là ai?

A. Nguyễn Bỉnh Khiêm

B. Mạc Đĩnh Chi

C. Lương Thế Vinh

D. Nguyễn Hiền

Câu 14.

Đọc đoạn văn sau và chọn đáp án đúng.

(1) Bên đường, cây cối xanh um. (2) Nhà cửa thưa thớt dần. (3) Đàn voi bước đi chậm rãi. (4) Chúng thật hiền lành. (5) Người quản tượng ngồi vắt vẻo trên chú voi đi đầu. (6) Anh trẻ và thật khoẻ mạnh. (7) Thỉnh thoảng, anh lại cúi xuống như nói điều gì với chú voi.

(Theo Hữu Trị)

A. Câu (5) có 4 từ chỉ đặc điểm.

B. Câu (1), (5), (7) là câu nêu hoạt động.

C. Câu (2), (4), (6) là câu nêu đặc điểm.

D. Câu (1), (3) không có động từ.

Câu 15.

Điền dấu câu thích hợp vào chỗ trống sau:

Cậu có muốn đến nhà tớ đọc sách không [[?]]

Quyển sách này hay quá [[!]]

Nhà tớ có một cái tủ sách [[.]]

Câu 16.

Chọn từ thích hợp trong ngoặc để điền vào chỗ trống sau:

(đã, sẽ, đang)

Dự báo thời tiết nói ngày mai trời [[sẽ]] mưa.

Tôi [[đang]] đọc sách thì mẹ gọi đi chợ.

Tôi [[đã]] làm xong bài tập từ chiều hôm qua.

Câu 17.

Điền dấu câu thích hợp vào đoạn hội thoại sau:

Nhà trường đang phát động phong trào vẽ tranh bảo vệ môi trường. Liên rủ Mơ cùng tham gia:

[[ - ]] Mơ ơi, cậu muốn tham gia vẽ tranh không [[?]]

- Có chứ! Nhưng tớ không biết nên vẽ gì [[.]]

Liên cười:

- Cậu có thể vẽ về hoạt động trồng cây hoặc là nhặt rác.

- Tuyệt quá [[!]] Tớ sẽ vẽ chúng mình nhặt rác ở biển Liên ạ.

Câu 18.

Chọn danh từ thích hợp trong ngoặc để điền vào chỗ trống sau:

(gió, tia nắng, sương, mặt trời, thung lũng)

Khi [[sương]] vừa tan, những [[tia nắng]] đầu tiên đã hắt chéo qua [[thung lũng]] , trải lên đỉnh núi phía tây những vệt sáng màu lá mạ tươi tắn.

Câu 19.

Sắp xếp các chữ sau thành từ chỉ phẩm chất của con người.

A group of letters on a white background

Description automatically generated

Đáp án: [(d)] [(ũ)] [(n)] [(g)] [(c)] [(a)] [(m)]

Câu 20.

Điền "r/d" hoặc "gi" thích hợp vào chỗ trống:

[[d]] ảng [[d]] ạy

[[gi]] ắn [[r]] ỏi

Câu 21.

Điền cặp từ có nghĩa trái ngược nhau để hoàn thành thành ngữ sau:

Ba [[chìm]] bảy [[nổi]]

Câu 22.

Câu văn sau có một từ viết sai chính tả, em hãy tìm và sửa lại cho đúng.

Trên những bãi đất phù sa mịn hồng mơn mởn, các vòm cây quanh năm xanh um đã dần dần chuyển màu lốm đốm, như được dắc thêm một lớp bụi phấn hung vàng.

Từ viết sai chính tả là [[dắc]] , sửa lại là [[rắc]] .

Câu 23.

Chọn những từ ngữ thích hợp trong ngoặc để điền vào chỗ trống sau:

Hoa giấy đẹp một cách giản dị. Mỗi cánh hoa giống hệt một (chiếc lá, chiếc ô, mặt trời) [[chiếc lá]] , chỉ có điều (mênh mông, mỏng manh, xanh xao) [[mỏng manh]] hơn và có màu sắc (thanh mảnh, đục ngầu, rực rỡ) [[rực rỡ]] . Lớp lớp hoa giấy rải kín mặt sân, nhưng chỉ cần một (làn gió, giọt sương, tia nắng) [[làn gió]] thoảng, chúng liền tản mát bay đi mất.

(Theo Trần Hoài Dương)

Câu 24.

Điền từ bắt đầu bằng "r/d" hoặc "gi" là tên thú nhỏ, thân hình hơi giống chuột, chi trước biến thành đôi cánh, thường bay đi kiếm ăn từ lúc chập tối.

Đáp án: con [[dơi]]

Câu 25.

Đoạn văn miêu tả cây khế đang bị đảo lộn trật tự các ý. Em hãy sắp xếp lại bằng cách đánh số thứ tự đúng vào ô trống trước các câu văn miêu tả.

[4] Khi chín, khế chuyển màu vàng trong, toả mùi thơm dịu ngọt.

[1] Vào mùa hè, cây khế sẽ bắt đầu ra hoa.

[3] Đến mùa thu, khế kết trái.

[2] Hoa khế nhỏ li ti màu tím biếc, thường kết thành từng chùm, như những đám mây tím nhỏ.

[5] Trái khế nhỏ xíu, màu xanh thẫm, có năm khía dọc chứ không tròn như các loại quả khác.

Câu 26.

Hãy ghép 2 vế với nhau để tạo thành từ ngữ.

sâu [(sắc)]

sôi [(nổi)]

đường [(sá)]

trạm [(xá)]

xôi [(gấc)]

xâu [(chuỗi)]

Câu 27.

Hãy ghép 2 vế với nhau để tạo thành cặp từ có nghĩa giống nhau.

buồn bã [(sầu não)]

giang sơn [(đất nước)]

nỗ lực [(cố gắng)]

đa dạng [(phong phú)]

giúp đỡ [(trợ giúp)]

quán quân [(vô địch)]

Câu 28.

Hãy ghép 2 vế với nhau để tạo thành cặp từ có nghĩa trái ngược?

giữ gìn [(phá hoại)]

thân mật [(xa cách)]

quyết chí [(nản lòng)]

hi vọng [(thất vọng)]

an toàn [(nguy hiểm)]

ấp úng [(lưu loát)]

Câu 29.

Hãy ghép 2 vế với nhau để tạo thành câu hoàn chỉnh.

Đàn ong [(chăm chỉ tìm hoa hút mật.)]

Đàn bồ câu [(bay xuống sân nhặt thóc.)]

Đàn gà con [(lon ton theo mẹ tìm mồi.)]

Câu 30.

Hãy ghép các từ ở cột bên trái với nhóm thích hợp ở cột bên phải.

gia vị, gia đình, gia súc [(Danh từ)]

chăm sóc, cày cuốc, trồng trọt [(Động từ)]

cần mẫn, nhiệt tình, thướt tha [(Tính từ)]